

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Sinh hoạt chi bộ:

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- Về chuyên thăm hữu nghị chính thức Lào và thăm cấp Nhà nước Campuchia của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng
- Khánh Hòa nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.
- Thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019
- Chống diễn biến hòa bình

Thông tin tư liệu:

- Tin vắn Khánh Hòa trong tháng
- Tăng cường công tác tuyên truyền biển, đảo
- Kết quả công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ năm 2019
- Một số hoạt động nổi bật của đoàn Việt Nam tại hội nghị thường niên diễn đàn kinh tế thế giới
- Một số kết quả đạt được trong hợp tác ASEAN 2018; các ưu tiên của năm 2019

Chính sách văn bản mới:

- Một số chính sách mới có hiệu lực từ tháng 3/2019

Chuyên mục Hỏi - Đáp

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Học và làm theo Bác về chăm lo đời sống Nhân dân

Hồ Chí Minh từng nói rằng: “Ở đời và làm người phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức” và Người đã không chỉ cống hiến trọn cuộc đời mình cho độc lập dân tộc và tự do, ấm no và hạnh phúc của Nhân dân Việt Nam mà còn góp sức mình vào sự nghiệp giải phóng nhân loại bị áp bức, bất công trên toàn thế giới.

Trả lời phỏng vấn của các nhà báo nước ngoài ngày 21/1/1946, Hồ Chí Minh đã nói: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Đó không chỉ là khát khao, hy vọng mà còn là sự nhất quán trong tư tưởng và hành động của Người từ khi rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước, sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo Nhân dân làm nên thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945, giành lại độc lập dân tộc đến 24 năm ở vị thế một nguyên thủ quốc gia (1945-1969).

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc; Nhà nước là của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, không có lợi ích nào khác ngoài mục tiêu phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân. Cán bộ, đảng viên từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà tận tâm, tận lực phục vụ, nên ở đâu và lúc nào cũng phải luôn rèn luyện, phấn đấu để xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Chăm lo đời sống Nhân dân, theo Hồ Chí Minh, chính là làm cho Nhân dân được thực hiện nghĩa vụ và thụ hưởng quyền lợi trong một xã hội tiến bộ và công bằng, với hành lang pháp lý đầy đủ và ngày càng hoàn thiện, để

Sinh hoạt chi bộ

Nhân dân thực sự là người chủ trong xã hội mới và ngày càng được thụ hưởng đầy đủ về vật chất và tinh thần. Vì thế, khi đất nước vừa giành được độc lập, Người cùng Chính phủ đã xác định rõ những nhiệm vụ cấp bách của Chính phủ lâm thời; trong đó việc chống nạn đói, nạn dốt và xóa các tệ nạn xã hội; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò; thực hiện quyền tự do, dân chủ; lương giáo đoàn kết... là những nội dung, biện pháp và bước đi quan trọng để từng bước chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Giữa bộn bề khó khăn, thử thách của thù trong và giặc ngoài những ngày đầu nước nhà mới giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Không dừng ở đó, để cấp bách cứu đói dân nghèo, Người kêu gọi sẻ cơm nhường áo trên tinh thần lá lành đùm lá rách và gương mẫu thực hiện trước, “cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”. Đặc biệt, khi nhấn mạnh: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi. Vì vậy, cán bộ Đảng và chính quyền từ trên xuống dưới, đều phải hết sức quan tâm đến đời sống của Nhân dân”, Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu Đảng, Nhà nước, Chính phủ mà còn khẳng định mục tiêu phấn đấu, chăm lo cho Nhân dân của các cơ quan Đảng, Nhà nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Vì thế, trên tinh thần các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, Hồ Chí Minh và Chính phủ “hứa với dân, sẽ gắng sức làm cho ai nấy đều có phần hạnh phúc”. Trong việc kiến thiết nước nhà, sửa sang mọi việc, phải làm dần dần, không thể một tháng, một năm mà làm được hết, “song ngay từ bước đầu, chúng ta phải theo đúng phương châm... Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc

Sinh hoạt chi bộ

gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”. Xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn, xác định công việc cụ thể, bước đi thích hợp để chăm lo đời sống Nhân dân, góp phần từng bước đẩy lùi nạn đói và mang lại quyền lợi dân chủ cho Nhân dân, trước hết là nông dân.

Sau đó, khi miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, xây dựng và trở thành hậu phương của tiền tuyến lớn miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh việc chăm lo đời sống, hạnh phúc của Nhân dân là một trong những mục tiêu quan trọng của đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Rất ngắn gọn và giản dị, Hồ Chí Minh khẳng định: Mục đích của chủ nghĩa xã hội nói một cách đơn giản và dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, trước hết là nhân dân lao động.

Mục tiêu cốt lõi để Nhân dân không còn đói nghèo, được bảo đảm về an sinh xã hội: Việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở... là các chủ trương, chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ phải luôn luôn hướng tới sự ổn định và phát triển xã hội, đem lại hạnh phúc cho con người; phải được thực thi hiệu quả mới góp phần làm ổn định xã hội, phát huy nguồn lực tài dân, sức dân, khả năng sáng tạo của Nhân dân để mang lại hạnh phúc cho Nhân dân. Đặc biệt, các chủ trương và các chính sách đó phải trở thành một động lực to lớn để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tạo cơ sở vững chắc để ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

Vì vậy, để tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là chuyên đề năm 2019 về “Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó, chăm lo đời sống nhân dân là nhiệm vụ chính trị trung tâm, là thước đo và tiêu chí đánh giá sự hoàn thành trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với Nhân dân của các cấp ủy đảng, chính quyền, đội ngũ cán bộ, đảng viên.

VỀ CHUYẾN THĂM HỮU NGHỊ CHÍNH THỨC LÀO VÀ THĂM CẤP NHÀ NƯỚC CAMPUCHIA CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhăng Vo-la-chít và Quốc vương Campuchia Nô-rô-đôm Xi-ha-mô-ni, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng sẽ thăm hữu nghị chính thức Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào (dự kiến từ ngày 24 - 25/02/2019) và thăm cấp Nhà nước Vương quốc Campuchia (dự kiến 25 - 26/02/2019). Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng trên cương vị Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; chuyến thăm diễn ra vào năm bản lề Việt Nam và Lào triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng và hai Đảng đang chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng và Campuchia bước sang một giai đoạn mới sau khi Đảng Nhân dân Campuchia giành quyền kiểm soát toàn bộ 03 cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Về quan hệ Việt Nam - Lào: Quan hệ Việt Nam - Lào tiếp tục được củng cố và tăng cường, phát triển đi vào chiều sâu. Hai bên đã chủ động và tích cực phối hợp thực hiện hiệu quả cả Thỏa thuận giữa hai Bộ Chính trị, các Hiệp định, Thỏa thuận kế hoạch hợp tác giữa hai Chính phủ, cũng như các Thỏa thuận, chương trình, kế hoạch hợp tác giữa các ban, bộ, ngành, đoàn thể, địa phương hai nước; tích cực tìm các biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hợp tác để thúc đẩy triển khai các nội dung đã thỏa thuận. Đầu tháng 01/2019, hai bên đã tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 41 Ủy ban liên Chính phủ hợp tác song phương Việt Nam - Lào.

Quan hệ chính trị ngày càng gắn bó tin cậy, giữ vai trò nòng cốt, định hướng tổng thể quan hệ hai nước; hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại tiếp tục có bước phát triển mới, đi vào chiều sâu và hiệu quả, là trụ cột trong quan hệ Việt Nam - Lào; hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học - kỹ thuật có chuyển biến tích cực; hợp tác

Sinh hoạt chi bộ

giữa các ban, bộ, ngành, ủy ban của Quốc hội, Mặt trận, đoàn thể, tổ chức nhân dân, địa phương của hai nước tiếp tục được đẩy mạnh và đi vào thực chất hơn.

Về quan hệ Việt Nam - Campuchia: Quan hệ Việt Nam - Campuchia tiếp tục được củng cố và tăng cường trên các lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội ở mỗi nước. Về quan hệ chính trị, hai bên tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các cơ chế hợp tác giữa hai Đảng, hai nhà nước. Hợp tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại tiếp tục được củng cố và tăng cường. Hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học - kỹ thuật tiếp tục phát triển. Quan hệ giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp, giữa các đoàn thể quần chúng và giữa các địa phương, nhất là các địa phương có chung biên giới của hai nước ngày càng phong phú, thiết thực và có hiệu quả.

Về mục đích chuyến thăm:

Mục đích thăm Lào: Khẳng định chủ trương nhất quán của Việt Nam đặc biệt coi trọng và dành ưu tiên cao trong quan hệ với Lào; củng cố, tăng cường quan hệ đoàn kết đặc biệt, gắn bó, tin cậy và hợp tác toàn diện giữa hai đảng, hai nước. Khẳng định sự ủng hộ toàn diện đối với công cuộc đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước Lào, nhất là việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội X và chuẩn bị tổ chức tốt Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Trao đổi về chủ trương, định hướng các nội dung hợp tác, biện pháp lớn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trên tổng thể các lĩnh vực hợp tác.

Mục đích thăm Campuchia: Khẳng định Việt Nam luôn coi trọng và dành ưu tiên cho việc củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Campuchia đi vào chiều sâu, ổn định bền vững. Tăng cường sự tin cậy, gắn bó giữa Đảng ta với Đảng Nhân dân Campuchia (CPP), giữ vai trò định hướng chiến lược cho quan hệ

Sinh hoạt chi bộ

hai nước; tranh thủ tình cảm tốt đẹp đối với Việt Nam của Quốc vương Nô-rô-đôm Xi-ha-mô-ni và Hoàng tộc, đồng thời hạn chế sự chống phá Việt Nam, chia rẽ quan hệ hai nước của các lực lượng đối lập, thù địch. Trao đổi các định hướng, biện pháp lớn thúc đẩy quan hệ song phương trong giai đoạn mới; tạo điều kiện chính trị thuận lợi để thúc đẩy giải quyết một số vấn đề còn tồn tại trong quan hệ giữa hai nước.

KHÁNH HÒA NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN VÀ RÀ SOÁT, SÀNG LỌC, ĐƯA NHỮNG ĐẢNG VIÊN KHÔNG ĐỦ TƯ CÁCH RA KHỎI ĐẢNG

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về *nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng* (viết tắt là Chỉ thị số 28), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch 115-KH/TU, ngày 7/3/2019 yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức cho cán bộ, đảng viên nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 28; đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về *nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên*; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*.

Tiếp tục nâng cao nhận thức, quán triệt đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng đội ngũ đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có trách nhiệm cao trong công việc, gắn bó với Nhân dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có ý thức tổ chức kỷ

Sinh hoạt chi bộ

luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; luôn phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

2. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh công tác kết nạp đảng viên, khắc phục triệt để tình trạng chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng.

- Các cấp ủy, chi bộ thường xuyên lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, qua đó phát hiện nhân tố tích cực, nhất là đoàn viên thanh niên, công nhân, người lao động có thành tích, gương mẫu trong phong trào, có uy tín trong Nhân dân để có kế hoạch bồi dưỡng, tạo điều kiện cho họ phấn đấu trở thành đảng viên của Đảng.

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho đối tượng kết nạp đảng. Đồng thời, xây dựng quy trình, hướng dẫn việc kiểm tra, đánh giá nhận thức cuối khóa học bảo đảm kết quả học thực chất. Các cấp ủy thường xuyên kiểm tra việc tổ chức các lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm, hành vi tiêu cực trong tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc quy định thẩm tra lý lịch và lấy ý kiến nhận xét của tổ chức chính trị - xã hội đối với người được xem xét kết nạp vào Đảng. Cấp ủy và người được giao thẩm tra phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra lý lịch, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội phải chịu trách nhiệm về nhận xét của mình đối với đối tượng đảng.

- Việc kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục theo quy định. Đảng viên mới được kết nạp phải là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng, động cơ vào Đảng đúng đắn.

3. Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện và nâng cao chất lượng đảng viên.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị, học tập và quán triệt nghị quyết đối với đảng viên; đảm bảo đúng các yêu cầu của Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 16/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh

Sinh hoạt chi bộ

ủy về việc học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh. Chủ động khắc phục những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, chủ nghĩa cơ hội, thực dụng, vụ lợi, cá nhân, trung bình chủ nghĩa.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý đảng viên, đưa công tác quản lý đảng viên vào nề nếp. Cấp ủy các cấp cần thực hiện đúng các quy định, nguyên tắc, thủ tục về công tác quản lý hồ sơ đảng viên; thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý sinh hoạt đảng và chuyển sinh hoạt đảng. Cấp ủy khi thực hiện việc chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên, phải thông báo bằng văn bản cho cấp ủy cơ sở nơi đảng viên được chuyển đến; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý đảng viên, trước hết là sử dụng Chương trình quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên phiên bản 3.0.

- Cấp ủy các cấp phân công cấp ủy viên phụ trách, thường xuyên làm việc với chi ủy, chi bộ và tiếp xúc với đảng viên để nắm bắt, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của đảng viên; bảo vệ những đảng viên trung thực, thẳng thắn trong đấu tranh chống tiêu cực.

- Chi bộ thực hiện tốt việc phân công công tác cho đảng viên, bảo đảm mọi đảng viên trong chi bộ đều được phân công công tác phù hợp. Đối với những đảng viên là cán bộ nghỉ hưu, sức khỏe yếu và tự nguyện thì cho miễn sinh hoạt đảng và công tác theo đúng quy định.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng cần nâng cao nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Tổ chức đảng và đảng viên phải thường xuyên tự kiểm tra; tổ chức đảng cấp trên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

- Cấp ủy đảng bộ cơ sở tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy định về chế độ sinh hoạt đảng theo định kỳ, sinh hoạt chuyên đề và chế độ

Sinh hoạt chi bộ

đóng đảng phí. Bảo đảm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả. Định kỳ 6 tháng, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng phải tiến hành kiểm tra các chi bộ việc thực hiện quy định về sinh hoạt đảng và việc quản lý đảng viên; thông báo kết quả kiểm tra trong toàn đảng bộ và yêu cầu khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.

5. Thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, sàng lọc đảng viên; kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng đề cao tính kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính chiến đấu, tự phê bình, phê bình và nâng cao trách nhiệm đảng viên trong sinh hoạt chi bộ. Từ nay đến ngày 19/5/2019, các cấp ủy, tổ chức đảng tiến hành một đợt rà soát đội ngũ đảng viên, qua đó làm rõ những đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ, những đảng viên không thực hiện đúng chế độ chuyển sinh hoạt hoặc đã chuyển sinh hoạt đảng, nhưng không nộp hồ sơ cho tổ chức đảng có thẩm quyền, những đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước, những đảng viên thiếu gương mẫu, uy tín trong Nhân dân thấp, qua đó chọn lọc, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách; khắc phục triệt để tình trạng dễ dãi, nể nang, né tránh trong công tác đánh giá, phân loại đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh phát huy trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, thực hiện tốt việc giám sát các tổ chức đảng và

Sinh hoạt chi bộ

đảng viên. Tích cực phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức đảng; đồng thời, giám sát đảng viên, phát hiện cho tổ chức đảng những đảng viên suy thoái về đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

7. Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc nâng cao chất lượng đảng viên. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 28 là một tiêu chí để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và người đứng đầu cấp ủy hàng năm.

8. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 28; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SAU KỲ NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN KỶ HỘI 2019

Thực hiện Công điện số 160/CĐ-TTg, ngày 11/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc *đôn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019*, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, mặt trận và các đoàn thể tỉnh:

1. Ngay sau Tết Nguyên đán phải chỉ đạo khẩn trương tập trung vào việc tổ chức làm việc, phát động phong trào thi đua lao động, sản xuất, kinh doanh đảm bảo đúng theo quy định, nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2019; là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và “bút phá” để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020), là Năm Du lịch Quốc gia Nha Trang - Khánh

Sinh hoạt chi bộ

Hòa, đồng thời triển khai thực hiện nhiều chủ trương lớn của Trung ương trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và những thành tựu, kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh bằng nhiều hình thức phù hợp, qua đó nâng cao nhận thức, tạo sự tin tưởng, phấn khởi trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân trong tỉnh cùng cộng đồng doanh nghiệp phát huy tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, năng động, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức và quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019.

3. Quán triệt, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên và người lao động thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động; tập trung giải quyết, xử lý công việc ngay sau những ngày nghỉ Tết; khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp và Nhân dân.

4. Tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội, bảo đảm tiết kiệm, văn minh, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là tại các khu du lịch, lễ hội. Thực hiện nghiêm việc không sử dụng xe công đi lễ hội; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức không đi thăm, chúc tụng và đi lễ hội, đền chùa trong giờ làm việc.

5. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2019 theo kế hoạch đề ra; có hình thức xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có sai phạm trong công tác tuyển quân, đặc biệt là đối với hành vi trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự theo đúng quy định pháp luật. Tiếp tục theo dõi, nắm chắc tình hình, chủ động các biện pháp xử lý tình huống liên quan đến chủ quyền, an ninh biên giới tuyến biển, đảo của tỉnh.

CHỐNG DIỄN BIẾN HÒA BÌNH

Tôn trọng quyền tự do, tín ngưỡng của Nhân dân trên cơ sở lợi ích quốc gia, dân tộc

Suốt nhiều năm qua, các thế lực thù địch luôn triệt để lợi dụng từ “tự do” trong cụm từ “quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo trong khuôn khổ pháp luật” của hệ thống pháp luật Việt Nam để tổ chức các hoạt động chống phá, hòng gây mất ổn định chính trị - xã hội.

Để thực hiện mưu đồ ấy, các thế lực thù địch dùng mọi thủ đoạn nhằm tách tôn giáo ra khỏi sự quản lý của Nhà nước; hậu thuẫn về vật chất, tinh thần cho các đối tượng chống đối, đưa tôn giáo ở Việt Nam trở thành lực lượng chính trị “đối trọng” với Đảng. Chúng xác định lấy “tự do tôn giáo” làm “ngòi nổ” để chống phá Việt Nam.

Những năm gần đây, các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch nhằm tách quyền “tự do” ra khỏi quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng, Nhà nước Việt Nam thể hiện dưới các hình thức: Chống phá thông qua việc ra các đạo luật, nghị quyết từ ngoài nước; lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng sự mở rộng về dân chủ, nhân quyền của Nhà nước Việt Nam để tiến tới quốc tế hóa vấn đề tôn giáo, hòng can thiệp vào các vấn đề nội bộ của Việt Nam; tăng sức ép với Việt Nam qua thể chế hóa các vấn đề về tự do tôn giáo, tín ngưỡng nhạy cảm, vu cáo Việt Nam vi phạm nhân quyền, vu khống về tự do tôn giáo ở Việt Nam... Chúng xúi giục, kích động số phần tử phản động trong tôn giáo người Việt ở nước ngoài tổ chức các hoạt động chống phá về tự do tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam; tổ chức một số cuộc mít tinh, biểu tình do các hội, nhóm mang danh tôn giáo hải ngoại nhằm đưa ra những yêu sách đòi Việt Nam thực thi cái gọi là “các quyền tự do tôn giáo”. Để đi sâu hơn, chúng hỗ trợ, kích động và chỉ đạo một số linh mục cực đoan trong nước đẩy mạnh hoạt động chống phá. Bên cạnh đó, các cơ quan đại

Sinh hoạt chi bộ

diện chính thức của một số nước phương Tây thông qua đại sứ quán, lãnh sự quán đã có những hoạt động công khai, hoặc bí mật ủng hộ số đối tượng cực đoan nói trên. Họ trực tiếp, hoặc cử người đi điều tra, nắm những sai sót, sơ suất trong thực hiện chính sách tôn giáo của Việt Nam ở các địa phương, cơ sở để lợi dụng chống Đảng và Nhà nước, tố cáo Việt Nam vi phạm tự do tôn giáo, cấm đoán tôn giáo, đàn áp giáo sĩ...

Thực tế cho thấy, được sự chỉ đạo và hỗ trợ của các thế lực thù địch, một số linh mục cực đoan đã viết và tán phát nhiều tài liệu đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận những thành quả cách mạng mà Nhân dân Việt Nam đã giành được qua các cuộc kháng chiến của dân tộc. Họ đòi hỏi xã hội phải thừa nhận vai trò của tôn giáo như vai trò của chính quyền trong việc điều hành xã hội... Những hoạt động nói trên tuy chưa phải phổ biến, song nó cho thấy tính chất thâm hiểm và xảo quyệt trong việc chống phá cách mạng Việt Nam, kích động, chia rẽ bà con giáo dân với cấp ủy đảng, chính quyền ở cơ sở, gây bất hòa giữa những người theo đạo và không theo đạo, làm phương hại đến khối đại đoàn kết toàn dân và lợi ích chung của dân tộc.

Ở các tỉnh miền núi, chúng lợi dụng việc đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn trong đời sống sinh hoạt và phát triển kinh tế, nhận thức còn hạn hẹp để truyền đạo trái phép, hòng lôi kéo, tập hợp quần chúng. Thời gian qua nổi lên là hiện tượng lôi kéo đồng bào dân tộc đi theo đạo Tin lành Đê-ga; đạo Dương Văn Minh... Thông qua việc giảng đạo, các đối tượng lồng ghép những vấn đề chính trị để chống lại đường lối đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Cụ thể, họ kích động đồng bào dân tộc thiểu số không thực hiện chính sách kế hoạch hóa gia đình, không tham gia các tổ chức chính trị ở địa phương, không tham gia các

Sinh hoạt chi bộ

hoạt động do cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai... nhằm lôi kéo đồng bào ra khỏi sự quản lý của chính quyền, vô hiệu hóa chính quyền cơ sở.

Những vấn đề dẫn ra ở trên cho thấy, cuộc đấu tranh chống âm mưu và hoạt động lợi dụng tôn giáo đang đặt ra thật sự cấp bách. Bởi sự chống phá của các thế lực thù địch thông qua vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo có tác động trực tiếp đến sự ổn định chính trị, làm suy giảm những thành tựu của sự nghiệp đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta. Vì vậy, việc đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc đổi mới đất nước là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân ta. Điều đó đòi hỏi sự kiên quyết, kiên trì vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của mọi tầng lớp nhân dân, trong đó có đồng bào tôn giáo.

Để đập tan những âm mưu, thủ đoạn phản động, trước hết phải nhận thức rõ âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch trong việc lợi dụng vấn đề tôn giáo mà cụ thể là chiêu bài lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng, từ đó nâng cao tinh thần cảnh giác, kịp thời đấu tranh hiệu quả với mọi âm mưu và hoạt động chống phá của chúng. Cần phải hiểu rằng, cuộc đấu tranh chống hoạt động lợi dụng tôn giáo và âm mưu “diễn biến hòa bình” trong khu vực và trên thế giới ngày nay sẽ còn nhiều biến động phức tạp, các nước xã hội chủ nghĩa còn lại trong đó có Việt Nam vẫn tiếp tục là mục tiêu chống phá của chủ nghĩa đế quốc. Trong những năm tới, vấn đề tôn giáo, dân chủ và nhân quyền vẫn tiếp tục là mục tiêu tiến công, chống phá của các thế lực thù địch, cần phải đặc biệt quan tâm.

Phải xác định rõ đấu tranh chống âm mưu và hoạt động lợi dụng tôn giáo, lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng của các thế lực thù địch chính là giữ vững được sự ổn định bên trong; linh hoạt, mềm dẻo

Sinh hoạt chi bộ

giải quyết hài hòa các lợi ích giữa đồng bào theo đạo và đồng bào không theo đạo trên cơ sở lợi ích chung của cả cộng đồng dân tộc. Trong đó khẳng định việc đấu tranh chống âm mưu và hoạt động lợi dụng tôn giáo, lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng phải đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết và phải lấy đó làm điểm tương đồng để đoàn kết lương giáo, hòa hợp dân tộc và tập hợp các lực lượng cho cuộc đấu tranh ấy. Cần phải thực hiện các biện pháp để đấu tranh chống âm mưu và hoạt động lợi dụng tôn giáo, lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng nhưng vẫn thực hiện tốt mục tiêu, đường lối đối ngoại rộng mở của Đảng, ngày càng thu hút bạn bè quốc tế theo tinh thần “Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”.

Để có cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh này, chúng ta cần xây dựng được “thế trận lòng dân” vững chắc. Trong đó phải chú trọng xây dựng được niềm tin với Nhân dân, tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân; hướng các chức sắc, chức việc tôn giáo vào việc vừa phụng sự đạo giáo, vừa phục vụ sự hưng thịnh của quốc gia, dân tộc. Để làm được điều đó phải dựa chắc vào dân, tổ chức liên kết Nhân dân thành một khối đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ và sức mạnh tổng hợp của Nhân dân, nhất là trong đồng bào có đạo, định hướng cho đồng bào luôn hành động theo mục tiêu sống tốt đời, đẹp đạo. Bên cạnh đó chúng ta phải phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền các địa phương, thực hiện tốt chính sách phát triển kinh tế - xã hội mà trực tiếp là chính sách dân tộc, tôn giáo; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân trên tất cả vùng, miền của Tổ quốc. Làm tốt những vấn đề trên chắc chắn chúng ta sẽ tạo ra được một khối đoàn kết thống nhất giữa Đảng với nhân dân và trong các tầng lớp nhân dân với nhau mà không một thế lực nào có thể phá vỡ.

TIN VĂN KHÁNH HÒA TRONG THÁNG

- Thường trực Tỉnh ủy chủ trì Lễ kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2019) và chúc Tết cán bộ, quân, dân đang công tác, sinh sống tại huyện Trường Sa; làm việc với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị liên quan về công tác chuẩn bị tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng và 30 năm Ngày Biên phòng toàn dân; đặt vòng hoa viếng Nghĩa trang Liệt sĩ, dâng hương tại Tháp Trầm Hương, Tượng đài Trần Hưng Đạo (Thành phố Nha Trang), Đền thờ Trịnh Phong và Đền thờ Trần Quý Cáp (huyện Diên Khánh).

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chúc Tết cán bộ, nhân viên Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Yến sào Khánh Hòa

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chủ trì Hội nghị tổng kết công tác phát triển đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước năm 2018; họp Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ cơ sở tỉnh; làm việc với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về kết quả công tác năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019. Dự một số hội nghị, sự kiện: Chúc Tết các đơn vị trực chiến trong dịp Tết Nguyên đán; Tết trồng cây nhân dịp đầu Xuân tại thành phố Nha Trang; Lễ ra quân phát động phong trào thi đua lao động, sản xuất tại Tổng Công ty Khánh Việt; Lễ giao nhận quân năm 2019 tại thành phố Nha Trang; Hội nghị triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc Nam; Hội nghị tổng kết công tác Thanh tra năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019; Lễ hiến máu nhân đạo tại thị xã Ninh Hòa; trao quyết định công tác cán bộ cho đồng chí Nguyễn Vĩnh Thạnh - Phó Bí thư Thị ủy Ninh Hòa và đồng chí Nguyễn Anh Tuấn - Phó Bí thư Thành ủy Nha Trang; trao quyết định nghỉ hưu cho đồng chí Ngô Hữu Giác - Bí thư Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh; dự Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống

Thông tin tư liệu

Bộ đội Biên phòng và 30 năm Ngày Biên phòng toàn dân, Lễ phát động Tháng Thanh niên năm 2019.

- 20/02: tỉnh Khánh Hòa tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2019, toàn tỉnh tuyển chọn và gọi 1.850 thanh niên lên đường nhập ngũ, giao cho 11 đầu mối đơn vị của Bộ Quốc phòng và Quân khu 5. Chất lượng thanh niên nhập ngũ năm nay cao hơn các năm trước cả về sức khỏe và trình độ học vấn. Trong đó, thanh niên sức khỏe loại 1, loại 2 đạt trên 50%; thanh niên có trình độ đại học, cao đẳng trên 30%; có 6 thanh niên là đảng viên; 4 thanh niên là công chức, viên chức; 370 thanh niên có đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ.

- 05/3: UBND tỉnh họp thường kỳ, nhận định: 2 tháng đầu năm 2019, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển, tăng trưởng. Theo đó, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,12% so với cùng kỳ năm trước; thu ngân sách được hơn 3.572 tỷ đồng, bằng 21,3% dự toán và bằng 53% so với cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng hơn 16.452 tỷ đồng, tăng 12,6%; doanh thu du lịch đạt hơn 3.748 tỷ đồng, tăng 25,5%; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 286,4 triệu USD, tăng 34,5%. Các cấp, các ngành của tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật Mừng Đảng - Mừng Xuân Kỷ Hợi 2019 được tổ chức đa dạng, phong phú, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân. Công tác chăm lo Tết cho các đối tượng chính sách, người nghèo, công nhân, người lao động trên địa bàn được quan tâm.

- 01/3: tại Tượng đài Bác Hồ, Công viên 18/10, thành phố Cam Ranh, Tỉnh đoàn phối hợp với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh tổ chức Lễ khởi động Năm Thanh niên tình nguyện, đợt thi đua “Tuổi trẻ Khánh Hòa nhớ lời Di chúc theo chân Bác” và ra quân Tháng Thanh niên năm 2019. Theo kế hoạch, Tháng Thanh niên, Năm Thanh niên tình nguyện 2019 và đợt thi đua “Tuổi trẻ Khánh Hòa nhớ

Thông tin tư liệu

lời Di chúc theo chân Bác”, các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh thực hiện 20 công trình thanh niên với tổng trị giá gần 1,6 tỷ đồng; triển khai các hoạt động thiết thực, có ý nghĩa với cộng đồng như: Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thấm nhuần những tư tưởng trong Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh; tham gia xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước, trồng cây, trồng rừng; tham gia giữ gìn trật tự đô thị, đảm bảo an toàn giao thông; tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, phục vụ nhân dân; hỗ trợ nhân dân về thủ tục hành chính...

- 20/02: tại thành phố Hồ Chí Minh, Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao tổ chức lễ công bố 524 doanh nghiệp đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2019. Trong đó, Khánh Hòa có 5 doanh nghiệp được vinh danh gồm: Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Yến sào Khánh Hòa, Tổng Công ty Khánh Việt, Công ty Cổ phần Cà phê Mê Trang, Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang và Công ty Cổ phần Phụ liệu may Nha Trang. Theo Bộ Khoa học và Công nghệ, những doanh nghiệp đạt danh hiệu chứng nhận là những doanh nghiệp đã xây dựng được “Tiêu chuẩn - Chất lượng - Thương hiệu” trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Nhân sự mới

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy trao quyết định chuẩn y đồng chí Trần Xuân Lãm - Phó Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Chủ tịch UBND tỉnh có quyết định bổ nhiệm đồng chí Vĩnh Thông - Phó Giám đốc phụ trách Sở Tài chính giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính, thời hạn 5 năm kể từ ngày 01/02/2019.

- HĐND thành phố Nha Trang tổ chức kỳ họp bất thường bầu đồng chí Nguyễn Anh Tuấn - Phó Bí thư Thành ủy Nha Trang, Phó Chủ tịch UBND thành phố giữ chức vụ Chủ tịch UBND thành phố nhiệm kỳ 2016 - 2021.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BIỂN, ĐẢO

Thực hiện những định hướng chiến lược của Đảng, Nhà nước ta về biên giới, lãnh thổ, trên cơ sở dự báo tình hình quốc tế, trong nước thời gian tới và căn cứ Hướng dẫn số 81-HD/BTGTW, ngày 18/01/2019 của Ban Tuyên giáo Trung ương về công tác tuyên truyền biển, đảo năm 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 113-KH/TU, ngày 19/02/2019 thực hiện một số nội dung trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước ta về biển, đảo, các quy định của ban, bộ, ngành Trung ương và tỉnh Khánh Hòa liên quan đến biển, đảo Việt Nam. Tiếp tục tuyên truyền kết quả 10 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU, ngày 18/4/2007 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) về triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Thông tin những kết quả tích cực trong hợp tác song phương giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương của Việt Nam với các tổ chức, quốc gia có liên quan trong khu vực Biển Đông; việc tham gia thực hiện các cơ chế đa phương về quốc phòng - an ninh phù hợp với tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc, đảm bảo an ninh quốc gia trên biển. Nâng cao nhận thức, hiểu biết về đại dương, kỹ năng sinh tồn, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường biển cho học sinh, sinh viên các cấp học, bậc học. Dự báo, phân tích đúng diễn biến tình hình, những tác động, ảnh hưởng của các vấn đề biển, đảo đối với tỉnh, để kịp thời tham mưu thực hiện các chủ trương,

Thông tin tư liệu

chính sách phù hợp.

3. Tiếp tục tuyên truyền về phát triển bền vững biển, đảo, các ngành kinh tế biển nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư, tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, nhất là về phát triển 3 vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh (*Nha Trang, Cam Ranh, Vân Phong*). Tập trung tuyên truyền các nội dung, vấn đề liên quan đến kinh tế thủy sản, đặc biệt nhằm giảm thiểu và chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài của tàu cá, ngư dân ta. Tích cực giới thiệu những cá nhân và tập thể điển hình, tiên tiến trong các hoạt động phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo trên địa bàn tỉnh.

4. Chú trọng công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại về biển, đảo. Tiếp tục đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề Biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia có liên quan. Đồng thời, trao đổi, đối thoại với các cá nhân, tổ chức có nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ, hoặc sai lệch về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về biển, đảo và cần quan tâm đến tính đặc thù của từng đối tượng tuyên truyền.

5. Cung cấp thông tin về biển, đảo kịp thời, chính xác; dự báo, phân tích diễn biến tình hình, những tác động, ảnh hưởng của các vấn đề biển, đảo đối với địa phương, đơn vị để tham mưu nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp. Giải quyết tốt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội nảy sinh, tránh hình thành các “điểm nóng” liên quan đến biển, đảo Việt Nam để các thế lực thù địch lợi dụng.

6. Triển khai hiệu quả sự phối hợp giữa các địa phương, đơn vị với các sở, ngành liên quan và các đơn vị lực lượng vũ trang về công tác tuyên truyền biển, đảo. Đồng thời, tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của cá nhân, cán bộ, đảng viên trong việc sử dụng mạng xã hội nhằm góp phần quảng bá, xây dựng hình ảnh đẹp về đất nước, con người Việt Nam, về Nha Trang - Khánh Hòa, góp phần thông tin, tuyên truyền

Thông tin tư liệu

chính xác về biển, đảo Việt Nam.

7. Tuyên truyền về xây dựng và phát triển huyện Trường Sa, góp phần cùng cả nước bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

8. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền để tăng cường hiệu quả, sức thuyết phục và phạm vi lan tỏa. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình phối hợp công tác tuyên truyền biển, đảo giữa Bộ Tư lệnh Hải quân và Tỉnh ủy Khánh Hòa.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP NĂM 2018; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Một số kết quả đạt được:

Về công tác thu và trả nợ: Tổng số thu bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) năm 2018 đạt 332.006 tỷ đồng, vượt 2.032 tỷ đồng, đạt 100,62% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (trong đó, thu BHXH 221.081 tỷ đồng, thu BHTN 15.531 tỷ đồng, thu BHYT 94.673, thu lãi chậm đóng 721 tỷ đồng). Số nợ phải tính lãi 5.715 tỷ đồng, bằng 1,7% tổng số phải thu (giảm 1,2% so với năm 2017), mức thấp nhất từ trước tới nay.

Về công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH là 14,724 triệu người (trong đó, BHXH bắt buộc 14,45 triệu người, BHXH tự nguyện 271 nghìn người) đạt 102,27% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; chiếm khoảng 30,4% lực lượng lao động trong độ tuổi. Tham gia BHTN 12,68 triệu người, đạt 101,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; chiếm khoảng 26,2% lực lượng lao động trong độ tuổi. Tham gia BHYT 83,515 triệu người, đạt 102,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; đạt tỷ lệ bao phủ BHYT toàn quốc 88,5% dân số

Thông tin tư liệu

(vượt 3,3% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1167/QĐ-TTG).

Về công tác giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN: Trong năm, toàn Ngành giải quyết cho 119.747 người hưởng lương hưu và BHXH hàng tháng; 9.849.930 lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe; 763.573 người hưởng trợ cấp thất nghiệp; 37.960 người hưởng hỗ trợ học nghề; khám chữa bệnh (KCB) BHYT trên 177,6 triệu lượt người. Năm 2018, có khoảng 3,1 triệu người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng; trong đó 2,6 triệu người nhận bằng tiền mặt, gần 500 nghìn người nhận qua tài khoản cá nhân.

Một số tồn tại, hạn chế: Công tác phối hợp giữa cơ quan BHXH và các sở, ngành liên quan ở một số địa phương còn chưa chặt chẽ, thiếu chủ động, đặc biệt là công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT dẫn tới nhận thức của nhiều chủ sử dụng lao động và người lao động về BHXH, BHYT, BHTN còn hạn chế; tình trạng trốn đóng, nợ đóng BHXH, BHYT tại các địa phương vẫn còn phổ biến; việc phát triển đối tượng tham gia BHXH còn chậm, đặc biệt là BHXH tự nguyện. Tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHTN vẫn còn xảy ra ở một số địa phương, đơn vị. Công tác xử lý nợ BHXH, BHYT còn dễ kéo dài đối với các doanh nghiệp phá sản, giải thể, chủ bỏ trốn...

Một số nhiệm vụ trọng tâm của toàn Ngành trong năm 2019:

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch, đề án, dự án để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 125/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7, khóa XII về cải cách chính sách BHXH; hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

Thứ hai, tiếp tục triển khai thực hiện việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH; giao kế hoạch thu, chi, phát triển đối tượng

Thông tin tư liệu

năm 2019 cho BHXH các tỉnh, thành phố; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát đối với BHXH các tỉnh, thành phố để kịp thời xử lý những phát sinh, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền phù hợp với đặc điểm, tính chất đặc thù của từng nhóm đối tượng, vùng miền, tập trung vào nhóm đối tượng là nông dân, lao động khu vực phi chính thức; phát huy vai trò của những tổ chức, cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư để vận động nhân dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới phương thức phục vụ, chi trả các chế độ BHXH, BHTN; kiểm soát chi phí KCB BHYT đối với các cơ sở KCB có cảnh báo từ Hệ thống thông tin giám định.

Thứ năm, tiếp tục mở rộng hệ thống Đại lý thu BHXH, BHYT trên toàn quốc; Hoàn thiện, tổng kết việc trả sổ BHXH cho người lao động theo quy định của Luật BHXH.

Thứ sáu, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống của Ngành tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hoàn thiện hệ thống các phần mềm nghiệp vụ của Ngành, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tập trung, kết nối liên thông dữ liệu với Chính phủ và các bộ, ngành; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức an sinh xã hội trong khu vực và thế giới; quảng bá, giới thiệu BHXH Việt Nam trong cộng đồng quốc tế; đẩy mạnh hợp tác đào tạo quốc tế về lĩnh vực an sinh xã hội cho cán bộ trong Ngành.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT CỦA ĐOÀN VIỆT NAM TẠI HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI

Hội nghị thường niên Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) diễn ra từ ngày 22 - 25/01/2019 tại Đa-vốt, Thụy Sĩ. Với chủ đề “*Toàn cầu hóa 4.0: Định hình một kiến trúc toàn cầu trong thời đại Cách mạng công*

Thông tin tư liệu

nghiệp (CMCN) lần thứ tư”, hội nghị đã tổ chức hơn 350 phiên họp, thảo luận và đối thoại về các vấn đề như: Địa chính trị, toàn cầu về hòa bình và phát triển, tương lai của nền kinh tế, quản lý các hệ sinh thái môi trường quan trọng, đảm bảo an ninh mạng, việc làm, cải cách các thể chế... WEF 2019 đặt mục tiêu xác định các mô hình hòa bình mới, bền vững và toàn diện, nhằm thích nghi với một thế giới hội nhập toàn cầu mạnh mẽ.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tham dự Hội nghị WEF, có chương trình làm việc gồm 37 hoạt động nối tiếp nhau. Các hoạt động của Thủ tướng tại Hội nghị đã tạo nhiều dấu ấn, được các nước tham dự Hội nghị hoan nghênh, ủng hộ, thể hiện trên một số nội dung sau:

Thứ nhất, tại phiên thảo luận “*Cuộc gặp các nhà Lãnh đạo về chương trình nghị sự hành động đại dương*”, Thủ tướng đã đưa ra hai sáng kiến: (i) “*Diễn đàn đối tác công - tư rộng mở về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường sinh thái biển*”; (ii) Sáng kiến về việc WEF phối hợp với các đối tác nghiên cứu, thúc đẩy hình thành Mạng lưới toàn cầu về chia sẻ dữ liệu biển và đại dương nhằm tăng cường chia sẻ thông tin, tri thức, dữ liệu khoa học, công nghệ biển - đại dương. Những sáng kiến này thể hiện sự đóng góp có trách nhiệm của Việt Nam vào xử lý các vấn đề toàn cầu, khẳng định uy tín và vị thế của Việt Nam tại các diễn đàn đa phương và được các đại biểu đồng tình, hoan nghênh.

Thứ hai, lần đầu tiên Việt Nam và WEF phối hợp tổ chức phiên thảo luận đặc biệt về Việt Nam dưới hình thức Đối thoại được truyền hình trực tiếp giữa Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch WEF, với chủ đề “*Việt Nam và Thế giới*”, thu hút hàng triệu người xem trên toàn thế giới. Qua buổi đối thoại, các thông điệp mạnh mẽ của Thủ tướng Chính phủ về sự phát triển và hội nhập quốc tế của Việt Nam đã truyền tải lan rộng khắp toàn cầu.

Thông tin tư liệu

Thứ ba, lần đầu tiên Chính phủ Việt Nam chủ động phối hợp với WEF tổ chức Đối thoại Kinh tế Việt Nam với chủ đề “*Thúc đẩy sự năng động và sáng tạo trong CMCN 4.0*”, với sự tham dự của Giám đốc Điều hành WEF cùng hơn 30 lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu thế giới và các tập đoàn lớn của Việt Nam. Đây là hoạt động rất có ý nghĩa nhằm quảng bá mạnh mẽ kinh tế Việt Nam đến các tập đoàn quốc tế, củng cố niềm tin và thúc đẩy các tập đoàn lớn tăng cường đầu tư vào Việt Nam.

Thứ tư, Việt Nam và WEF đã ký 3 Thỏa thuận hợp tác, trong đó đáng chú ý nhất là Thỏa thuận hợp tác xây dựng Trung tâm CMCN 4.0 tại Việt Nam và kết nối Trung tâm này với các Trung tâm CMCN 4.0 của WEF trên thế giới. Việt Nam là nước đầu tiên ở Đông Nam Á ký Thỏa thuận này với WEF.

Thứ năm, trong các hoạt động song phương, Thủ tướng đã gặp Thủ tướng Nepal, Nhà vua Bỉ, Hoàng hậu Hà Lan, Thủ tướng Séc, Tổng thống Thụy Sĩ, Phó Thủ tướng Romania, Trưởng Đặc khu Hành chính Hồng Kông, Tổng Giám đốc WTO, Phó Chủ tịch Ủy ban châu Âu, Tổng thư ký OECD. Tại các cuộc gặp, Thủ tướng đã trao đổi nhiều biện pháp, nhất trí tăng cường phối hợp triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương cùng có lợi, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, vì sự thịnh vượng của khu vực và thế giới.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tham dự WEF Davos là hoạt động đối ngoại đa phương đầu tiên của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta trong năm 2019. Chuyến đi đã thành công tốt đẹp, toàn diện về chính trị, đối ngoại và kinh tế, môi trường, thể hiện được tầm nhìn và quyết tâm của Việt Nam trong đổi mới và hội nhập, góp phần nâng tầm đối ngoại đa phương của Việt Nam, nâng cao uy tín, vị thế của đất nước, tranh thủ sự quan tâm của cộng đồng doanh nghiệp quốc tế mở rộng hợp tác, đầu tư với Việt Nam.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT CỦA ĐOÀN VIỆT NAM TẠI HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI

Những kết quả đạt được trong hợp tác ASEAN 2018:

- *Hợp tác Chính trị - an ninh:* Tính đến tháng 11/2018, đã có 255/290 dòng hành động của Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng Chính trị an ninh (APSC) 2025 được đưa vào triển khai, đạt tỷ lệ thực thi 88%... Về *Biển Đông*, ASEAN tiếp tục thể hiện đoàn kết, duy trì được tiếng nói chung; tái khẳng định những nguyên tắc đã nhất trí, đồng thời bổ sung thêm một số thành tố mới phù hợp với phát triển của tình hình. Thương lượng COC đã đạt một số tiến triển, trong đó có việc ASEAN và Trung Quốc nhất trí thể thức, nguyên tắc và đặc biệt là Văn bản đàm phán đơn nhất dự thảo COC để làm cơ sở cho thương lượng. Hiện tại, hai bên nhất trí phấn đấu hoàn tất lần rà soát thứ nhất vào 2019.

- *Hợp tác Kinh tế:* ASEAN đã hoàn tất đàm phán Hiệp định Thương mại Điện tử ASEAN và Khung hội nhập số ASEAN; Hoàn tất đàm phán Hiệp định Thương mại Dịch vụ ASEAN (ATISA); thông qua Tuyên bố ASEAN về Du lịch hành trình trên biển; hoàn tất Quy tắc ứng xử về Xây dựng xanh của ASEAN... Về *thương mại hàng hóa*, ASEAN đã xóa bỏ 98,6% thuế nhập khẩu theo cam kết trong Hiệp định ATIGA; dự kiến hoàn tất xóa bỏ hoàn toàn hạn ngạch thuế quan vào đầu năm 2019. Trong *hợp tác kinh tế với các đối tác*, ASEAN đang đàm phán nâng cấp các FTA đã ký với Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ốt-xtrây-li-a, Niu Di-lân và Ấn Độ...

- *Hợp tác Văn hóa - xã hội:* Đến nay, 8% các dòng hành động trong Kế hoạch tổng thể (KHTT) Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN (ASCC) 2025 đã hoàn thành, 47% đang được thảo hiện và 45% sẽ được thực hiện trong các năm tới, 14/15 cơ quan chuyên ngành trong ASCC đã hoàn tất xây dựng kế hoạch công tác trong lĩnh vực phụ trách.

Thông tin tư liệu

- *Quan hệ đối ngoại:* Năm 2018 cũng đánh dấu việc chuyển giao vai trò điều phối giữa các nước ASEAN đối với các đối tác. Các nước đối thoại khẳng định ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong việc định hình cấu trúc khu vực mở, thu nạp, minh bạch và hoạt động dựa trên luật lệ...

Dự báo tình hình hợp tác ASEAN 2019:

Về thời cơ: (1) Với lực lượng lao động trẻ và dồi dào (hơn 300 triệu người, lớn thứ 3 thế giới sau Trung Quốc, Ấn Độ), ASEAN có nhiều cơ hội tranh thủ Cuộc cách mạng Công nghệ lần thứ 4; (2) ASEAN tiếp tục hiện thực hóa Tầm nhìn ASEAN 2025, xây dựng ASEAN “tự cường, sáng tạo”, hướng tới người dân và lấy người dân làm trung tâm, củng cố gắn kết và bản sắc chung; (3) ASEAN đã trở thành nhân tố luôn được chú trọng đến trong chính sách khu vực của các nước (đã có 91 nước và tổ chức cử Đại sứ tại ASEAN); ASEAN khẳng định được vị trí, vai trò ngày càng quan trọng ở khu vực và quốc tế; (4) Các đối tác bên ngoài ngày càng coi trọng và tranh thủ ASEAN, công khai ủng hộ các cơ chế, diễn đàn hiện có của ASEAN cũng như vai trò chủ đạo của ASEAN, tích cực gắn kết song phương với đa phương trong triển khai chính sách với khu vực.

Thách thức: (1) Việc duy trì đoàn kết thống nhất nội khối. Các nước thành viên phải đứng trước những lựa chọn khó khăn, nhất là trước các sức ép và tác động lôi kéo từ các nước lớn; (2) Vấn đề duy trì “mẫu số chung” để gắn kết các nước thành viên và thống nhất quan điểm đối với một số vấn đề khi lợi ích của cả 10 thành viên không tương đồng như Biển Đông đã và tiếp tục là thách thức lớn đối với ASEAN; (3) Các khó khăn, hạn chế cố hữu như sự đa dạng về thể chế, chênh lệch trình độ phát triển, hiệu quả chưa cao của bộ máy và các hoạt động hợp tác ASEAN, thiếu hụt nguồn lực, tỉ lệ liên kết kinh tế nội khối còn thấp... tiếp tục thử thách con đường phát triển của ASEAN.

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 3/2019

1. Tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Chương trình 135

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg, ngày 15/01/2019 về tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, có hiệu lực từ ngày 01/3/2019. Theo đó, xã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 là xã đạt được một trong hai tiêu chí: Được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới hoặc được nâng lên phường, thị trấn; có tổng tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020 dưới 35%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo dưới 20%; đạt tiêu chí quốc gia về y tế; có đường giao thông đạt tiêu chí 2 và có trường học đạt tiêu chí 5, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới (giai đoạn 2016 - 2020).

Thôn hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 là thôn đạt một trong ba tiêu chí sau: Thôn của xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới hoặc thôn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; thôn có tổng tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo từ 55% (các tỉnh khu vực Đông Nam Bộ và khu vực đồng bằng sông Cửu Long từ 30%) đến dưới 65% theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2020 và đạt tối thiểu hai trong ba điều kiện: i) Trục chính đường giao thông thôn hoặc liên thôn được cứng hóa theo tiêu chí nông thôn mới; ii) từ 60% trở lên số phòng học cho lớp mẫu giáo, mầm non được xây dựng kiên cố; iii) có nhà văn hóa - khu thể thao thôn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (3) thôn có tổng tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 55% (các tỉnh khu vực Đông Nam Bộ và khu vực đồng bằng sông Cửu Long dưới 30%) theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016 - 2020 và đạt tối thiểu một trong ba điều kiện: i) Trục chính đường giao thông thôn hoặc liên thôn được cứng hóa theo tiêu chí nông thôn mới; ii) từ 60%

Chính sách văn bản mới

trở lên số phòng học cho lớp mẫu giáo, mầm non được xây dựng kiên cố; iii) có nhà văn hóa - khu thể thao thôn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Hộ nghèo được vay tối đa 100 triệu đồng

Ngày 22/2/2019, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành Quyết định số 12/QĐ-HĐQT về việc nâng mức cho vay và thời hạn cho vay tối đa đối với hộ nghèo đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, có hiệu lực từ ngày 01/3/2019. Theo đó, Ngân hàng Chính sách xã hội nâng mức cho vay tối đa đối với hộ nghèo từ 50 triệu đồng/hộ lên 100 triệu đồng/hộ vay không phải bảo đảm tiền vay. Đồng thời, nâng thời hạn cho vay tối đa lên 120 tháng phù hợp với quá trình sinh trưởng và phát triển của các đối tượng đầu tư dài hạn.

3. Đến năm 2028, tất cả cơ sở khám chữa bệnh phải triển khai hồ sơ bệnh án điện tử

Theo Thông tư 46/2018/TT-BYT, ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử, có hiệu lực từ ngày 01/3/2019, lộ trình thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử được chia thành 2 giai đoạn như sau: *Giai đoạn từ năm 2019 - 2023*: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng I trở lên chủ động nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin tại cơ sở để triển khai hồ sơ bệnh án điện tử. Các cơ sở khám chữa bệnh khác căn cứ vào nhu cầu, năng lực thực tế để chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử khi đáp ứng các yêu cầu. *Giai đoạn từ năm 2024 - 2028*: Tất cả các cơ sở khám chữa bệnh trên toàn quốc phải triển khai hồ sơ bệnh án điện tử. Trường hợp cơ sở khám chữa bệnh chưa triển khai được hồ sơ bệnh án điện tử thì phải có văn bản báo cáo cho cơ quan trực thuộc. Văn bản báo cáo của cơ sở khám chữa bệnh phải nêu rõ lý do, lộ trình triển khai hồ sơ bệnh án điện tử nhưng phải hoàn thành trước ngày 31/12/2030.

Chuyên mục Hỏi - Đáp

Hỏi: Theo Quy định 102-QĐ/TW, ngày 15/01/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, nếu đảng viên *vi phạm trong công tác tổ chức, cán bộ* trong các trường hợp nào thì kỷ luật bằng hình thức **khai trừ**?

Trả lời: Theo Khoản 3 Điều 11, Quy định 102 quy định: Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ: a) Môi giới, nhận hối lộ trong tiếp nhận, tuyển dụng, cử tuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí công tác hoặc nâng lương, nâng ngạch, khen thưởng, phong học hàm, xét phong tặng danh hiệu vinh dự trái quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. b) Có hành vi chạy chức, bằng cấp, vị trí công tác, luân chuyển; mua chuộc để bản thân hoặc người khác được quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, chuyển đổi vị trí công tác. c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để can thiệp trái quy định vào việc tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp, điều động cán bộ. d) Làm giả hồ sơ để được xét đi học, tiếp nhận, tuyển dụng vào các cơ quan, tổ chức. đ) Dùng thẻ đảng viên để vay tiền hoặc tài sản.

Hỏi: Theo Quy định 102-QĐ/TW, ngày 15/01/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, nếu đảng viên vi phạm quy định *về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước* trong các trường hợp nào thì kỷ luật bằng hình thức **khiển trách**?

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 12, Quy định 102 quy định: Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách: a) Vô ý làm lộ những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công khai. b) Không chấp hành nguyên tắc bảo mật, niêm phong trong việc truyền tin, vận chuyển, giao nhận hiện vật, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước. c) Vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước trong hoạt động xuất bản, báo chí và thông tin đại chúng khác. d) Mang hiện vật, tài liệu thuộc phạm vi bí mật của Đảng, Nhà nước ra nước ngoài trái quy định.

BẢN TIN THÔNG TIN NỘI BỘ KHÁNH HÒA

Truy cập website: <http://tuyengiaokhanhhoa.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa

Số 6 Trần Hưng Đạo, Nha Trang, Khánh Hòa

Trưởng ban: **HỒ VĂN MỪNG**

Ban biên tập:

TRẦN VĂN THẮNG

LƯU HỒNG VÂN

PHẠM THỊ HỒNG THU

TRỊNH HOÀNG HIỆP

PHAN TẤN THANH

In 3.450 quyển, khổ 17cm x 24cm

tại **Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa**

Số 08 Lê Thánh Tôn - Nha Trang. ĐT: 0258.3510286.

Giấy phép xuất bản số 02/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp ngày 05/4/2016. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2019.